

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 285/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn T - sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn HN, xã HC, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

**Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị B – sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn HN, xã HC, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 144 và Khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 6; điểm a Khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14; Danh mục án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **11** tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **11** tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn T - sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn HN, xã HC, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

**Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị B – sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn HN, xã HC, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị B thống nhất có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Thùy Linh, sinh ngày 18/5/2006 và cháu Nguyễn Hồng Toan, sinh ngày 11/10/2015;

Vợ chồng ly hôn, anh chị thống nhất: Giao cháu Nguyễn Thị Thùy L cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Hồng T cho chị Nguyễn Thị B trực tiếp nuôi dưỡng.

Các bên có quyền đi lại, chăm nom các con, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung

- Về tài sản chung: Anh T và chị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Anh T và chị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0011041 ngày 01/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoàng Hóa. Anh T được nhận lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng)

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Hoàng Hóa ;
- Chi cục THADS huyện Hoàng Hóa ;
- UBND xã Hoàng Cát, huyện Hoàng Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Ninh Thị Khánh Tân**